

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CĐ
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2023/HS-ST
Ngày 10-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CĐ, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thám.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Chí Thanh.

Ông Nguyễn Văn Út.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trần Tấn Huy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CĐ, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CĐ, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện CĐ, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Phạm Thanh H (tên gọi khác: Năm Bò), sinh năm 1983, tại Long An; Nơi cư trú: Ấp 3, xã PV, huyện CĐ, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: **Không**; Trình độ văn hoá: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha là ông Phạm Văn D và mẹ là bà Đinh Thị L (đã chết); Chưa có vợ con; Anh chị em ruột: 03 người, bị cáo là con út trong gia đình.

Tiền án: Tại bản án hình sự số 10/2021/HSST ngày 02/04/2021 của Tòa án nhân dân huyện CĐ xử phạt 01 năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và 20 triệu đồng về tội “**Đánh bạc**”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2022, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 18/4/2009 bị Công an huyện CĐ khởi tố về tội “Đánh bạc” nhưng do thay đổi chính sách hình sự nên Viện kiểm sát nhân dân huyện CĐ ra quyết định đình chỉ vụ án đối với bị cáo, thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

2. Võ Thành Q, sinh năm 1990, tại Long An; Nơi cư trú: Ấp 1, xã LKH, huyện CĐ, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha là ông Võ Minh T và mẹ là bà Ngô Thị D; Chưa có vợ con; Anh chị em ruột: 02 người, bị cáo là con lớn trong gia đình.

Tiền án: Tại bản án hình sự số 08/2019/HSST ngày 17/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện CD xử phạt 09 tháng **cải tạo** không giam giữ về tội “Đánh bạc” và phạt bổ sung 10.000.000đồng, chấp hành xong hình phạt chính ngày 29/02/2020, chấp hành xong hình phạt bổ sung và án phí ngày 20/12/2022, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

3. Trần Đỗ Ng, sinh năm 1985, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Số nhà 242 ấp 2, xã LKH, huyện CD, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha là ông Trần Văn Q (đã chết năm 2022) và mẹ là bà Đỗ Thị N; Vợ: Bùi Thị Thu Ng, sinh năm 1991; **Có 02 người con, sinh ngày 21/02/2020 và 2018.**

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

4. Phạm Hữu K, sinh năm 1976, tại Long An; Nơi cư trú: Ấp 1B, xã LH, huyện CD, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha là ông Phạm Hữu Th và mẹ là bà Võ Thị C Vợ là bà Nguyễn Thị Hồng Q, sinh năm 1980; Có 02 người con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2008; bị cáo là con duy nhất trong gia đình;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 14/8/2019 bị Công an huyện CD ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác, đã nộp phạt xong.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

5. Phạm Thanh Kh, sinh năm 1990, tại Long An; Nơi cư trú: Ấp 1A, xã LS, huyện CD, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha là ông Phạm Thanh H; Mẹ là bà Ngô Thị Đ; Vợ là bà Lê Thị Kim Q, sinh năm: 1989; Có 02 người con, sinh năm 2015 và năm 2011; Anh chị em ruột 04 người, bị cáo là con út trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

6. Đặng Hoàng G, sinh năm: 1991; Nơi cư trú: Ấp 2, xã LS, huyện CD, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Sửa xe; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha là ông Đặng Văn C; Mẹ là bà Trần Thị Thu Th, sinh năm 1963; Vợ là bà Nguyễn Thị Tuyết C, sinh năm 1999; Có 01 người con, sinh ngày 28 tháng 11 năm 2020; Chị em ruột 04 người, bị cáo là con thứ trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

7. Huỳnh Xuân Đ, Sinh năm: 1991; Nơi cư trú: Ấp 2, xã PV, huyện CD, Long An; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha là ông Huỳnh Phước T; Mẹ là bà Trần Thị Kim H; Vợ là bà Lý Thị Mỹ Ch, sinh năm 1991; Có 02 người con, sinh năm 2016 và năm 2023; Anh em ruột 02 người, bị cáo là con út trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

8. Phạm Thanh Ph, sinh năm: 1980; Nơi cư trú: Ấp 3, xã PV, huyện CD, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh, Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha là ông Phạm Văn D; Mẹ là bà Đinh Thị L (đã chết); Bị cáo chưa có vợ con; Anh em ruột 03 người, bị cáo là con thứ trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Đỗ Ng:* Ông **Nguyễn Văn G** – Luật sư Văn phòng luật sư Nguyễn Văn G thuộc đoàn Luật sư tỉnh Long An

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Lý Văn Th, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Ấp 3, xã ThĐ, huyện BL, tỉnh Long An.

2. Anh Phạm Minh L, sinh năm 1981; Nơi cư trú: 3/15 đường HCTh, khu phố 5, thị trấn BL, huyện BL, tỉnh Long An.

BL, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên vào ngày 20/10/2022, Nguyễn Thanh H là người đã có 01 tiền án về tội “Tổ chức đánh bạc và Đánh bạc” chưa được xóa án tích, đã thỏa thuận đồng ý cho Lý Văn Th và Phạm Minh L sử dụng nhà do H quản lý, trông coi ở ấp 3, xã PV, huyện CD, tỉnh Long An (nhà của anh ruột Hải) để Th và L làm địa điểm tổ chức đá gà ăn tiền qua mạng. Th và L thỏa thuận hùn vốn cùng nhau sử dụng máy laptop kết nối mạng tổ chức đá gà ăn tiền tại nơi ở của Hải, mỗi ngày trả tiền thuê cho H từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng. Từ ngày 01/11/2022, Th và L mới bắt đầu tiến hành tổ chức đá gà qua mạng tại chỗ ở của H nhưng chưa có người đến chơi. Đến khoảng 11 giờ ngày 05/11/2022, Th và L tiếp tục đem máy laptop đến nhà H, Th truy cập vào trang Web VS88.com, nhập mật khẩu CCCC7777 chọn trận đá gà Mỹ để làm cái đá gà qua mạng ăn tiền với Phạm Thanh Ph 02 trận gà, số tiền cá cược 250.000 đồng/1 trận, kết quả 01 trận hòa và 01 **trận thua**, Th chung cho Ph số tiền 250.000 đồng thì bị công an phát hiện, thu giữ máy laptop và số tiền 10.800.000 đồng trên người của Th.

Ngoài ra trong ngày 05/11/2022, Nguyễn Thanh H còn sử dụng địa điểm nêu trên đứng ra tổ chức cho các con bạc tham gia cá cược đá gà thắng thua bằng tiền để

hưởng lợi. Cụ thể vào khoảng 11 giờ ngày 05/11/2022, Nguyễn Thanh H sau khi nghe Phạm Thanh Kh điện thoại liên lạc hỏi Hải kiểm gà **đá** ăn tiền thì Hải điện thoại rủ rê lôi kéo Võ Thành Q kêu Q kiểm gà đem đến chỗ của H để đá ăn tiền thì Q đồng ý. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, Q gọi điện thoại cho H biết là có gà, thì H kêu Q và Kh đem gà đến chỗ ở của H để cấp độ đá gà ăn tiền. Đến khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày, Kh và Đặng Hoàng G đem đến 01 con gà trống màu vàng, 01 cặp cựa sắt. Khoảng 05 phút sau, Q và Trần Đỗ Ng đem đến 01 con gà trống màu đỏ vàng, 01 cặp cựa sắt. H vào nhà lấy 01 cân đồng hồ loại 05 kg đem ra sân cho 02 chủ gà là Kh và Ng cân gà lại, cả 2 con đều nặng 2,7kg nên hai bên đồng ý đá đồng. Trận gà này các bên thống nhất đá đồng, mỗi bên hùn tiền lại cá cược là 6.000.000 đồng, trong đó bên cánh gà của Q gồm: Q 2.000.000 đồng, Ng 2.000.000 đồng và Phạm Hữu K 2.000.000 đồng và bên cánh gà của Kh gồm: Kh 4.800.000 đồng, G 200.000 đồng, Huỳnh Xuân Đ 500.000 đồng, Phạm Thanh Ph 500.000 đồng. H phát cho mỗi bên 02 cuộn băng keo băng vải màu trắng để băng cựa gà. Bên gà của Kh do G băng cựa và thả gà, bên gà của Q và Ng do Q băng cựa và thả gà. H dùng cây vẽ 02 ô vuông trên sân cách nhau khoảng 03 mét, H làm trọng tài đếm từ 01 đến 03 thì Q và G thả gà ra đá khoảng 05 phút thì gà của Kh thua. H lấy 6.000.000 đồng bên Kh thua chung cho Q bên thắng 5.700.000 đồng, còn lại H lấy 300.000 đồng là tiền xấu. Sau đó công an đến kiểm tra phát hiện, lập biên bản vụ việc và mời mọi người về cơ quan Công an làm việc.

Tại Cáo trạng số: 26/CT-VKSCĐ ngày 07/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện CD đã truy tố bị cáo Phạm Thanh H, về tội “Tổ chức đánh bạc” và “Gá bạc” quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự và các bị cáo Phạm Thanh Kh, Đặng Hoàng G, Phạm Thanh Ph, Trần Đỗ Ng, Võ Thành Q, Phạm Hữu K và Huỳnh Xuân Đ về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CD giữ nguyên quyết định truy tố:

Bị cáo Phạm Thanh H là người đã bị kết án về tội “Tổ chức đánh bạc” chưa được xóa án tích, bị cáo có hành vi cho Lý Văn Th và Phạm Minh L mượn địa điểm để đặt máy tính và lên mạng đá gà trực tuyến ăn tiền trái phép và được Thành và Luân hứa sẽ cho mỗi ngày từ 100.000đồng đến 300.000đồng từ ngày 01/11/2022 đến ngày 05/11/2023 nên bị cáo đã cấu thành tội “Gá bạc” theo điểm đ khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự. Đồng thời, trong ngày 05/11/2022 bị cáo đã tổ chức cho các con bạc là Võ Thành Q, Trần Đỗ Ng, Phạm Thanh Kh, Đặng Hoàng G, Phạm Hữu K, Huỳnh Xuân Đ, Phạm Thanh Ph đá gà ăn tiền trái phép với số tiền 12.000.000đồng nên bị cáo cũng đã cấu thành tội “**Tổ chức đánh bạc**” theo điểm đ khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình Sự. Các bị cáo Võ Thành Q, Trần Đỗ Ng, Phạm Thanh Kh, Đặng Hoàng G, Phạm Hữu K, Huỳnh Xuân Đ, Phạm Thanh Ph phạm tội “**Đánh bạc**” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình Sự.

Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng: Do vậy đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 322; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Thanh H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “**Gá bạc**”

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 322; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thanh H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “**Tổ chức đánh bạc**”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội là từ 02 năm đến 03 năm tù và áp dụng khoản 3 Điều 322 của Bộ luật Hình sự xử phạt bổ sung bị cáo từ 20 triệu đến 30 triệu đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Thành Q từ 09 tháng đến 01 năm tù về tội “Đánh bạc”. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; Điều 50; điểm i, s khoản 1, Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thanh Kh từ 60 triệu đến 70 triệu đồng về tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; Điều 50; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Đỗ Ng từ 50 triệu đến 60 triệu đồng về tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; Điều 50; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Hữu K từ 50 triệu đến 60 triệu đồng về tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đặng Hoàng G từ 20 triệu đến 30 triệu đồng về tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; Điều 50; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Xuân Đ từ 20 triệu đến 30 triệu đồng về tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thanh Ph từ 20 triệu đến 30 triệu đồng về tội “Đánh bạc”.

Do áp dụng phạt tiền là hình phạt chính nên căn cứ điểm e khoản 2 Điều 32 Bộ luật Hình sự, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Phạm Thanh Kh, Trần Đỗ Ng, Phạm Hữu K, Đặng Hoàng G, Huỳnh Xuân Đ và Phạm Thanh Ph.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 1 điện thoại di động Samsung Galaxy J2 Pro và số tiền 12.000.000 đồng, tịch thu tiêu hủy 01 (một) cân đồng hồ loại 05 kg, 02 (hai) cặp cửa sắt, 02 (hai) cái giỏ đệm.

Tại phiên tòa các bị cáo, Phạm Thanh H, Võ Thành Q, Trần Đỗ Ng, Phạm Hữu K, Phạm Thanh Kh, Đặng Hoàng G, Huỳnh Xuân Đ, Phạm Thanh Ph thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản Cáo trạng đã nêu và đồng ý với các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Viện kiểm sát nhân dân huyện CD truy tố các bị cáo là không oan, đúng người, đúng tội. Các bị cáo không tranh luận.

Luật sư Nguyễn Văn G bào chữa cho bị cáo Trần Đỗ Ng trình bày: Bị cáo Ng đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã chủ động nộp lại số tiền thu lợi bất chính, bị cáo hiện nay đang nuôi con nhỏ, là lao động chính trong gia đình, có mẹ hiện nay đang bệnh nặng, có công việc ổn định, có ông nội, bà cố nội, bà cố ngoại, chú ruột là người có công với cách mạng, chú ruột hiện nay là hiệu trưởng trường tiểu học nên đề nghị hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tiền thấp nhất.

Các bị cáo Phạm Thanh H, **Trần Đỗ Ng**, Phạm Hữu K, Phạm Thanh Kh, Đặng Hoàng G, Huỳnh Xuân Đ nói lời sau cùng: Các bị cáo biết hành vi của mình là sai, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt.

Bị cáo Võ Thành Q và Phạm Thanh Ph không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, có căn cứ xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

[2.1] Căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã thu thập trong tố tụng hình sự có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 05/11/2022, tại ấp 3, xã PV, huyện CĐ, Phạm Thanh H, là người có tiền án về tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”, chưa được xóa án tích, sử dụng địa điểm nơi mình quản lý tổ chức cho 07 đối tượng đến đánh bạc, dưới hình thức đá gà ăn tiền, để lấy xâm hưởng lợi với tổng số tiền đánh bạc là 12.000.000 đồng, gồm: Võ Thành Q 2.000.000 đồng, Trần Đỗ Ng 2.000.000 đồng, Phạm Hữu K 2.000.000 đồng, Phạm Thanh Kh 4.800.000 đồng, Đặng Hoàng G 200.000 đồng, Huỳnh Xuân Đ 500.000 đồng, Phạm Thanh Ph 500.000 đồng. Trong trận gà này H thu lợi bất chính được 300.000 đồng, hành vi này của bị cáo Phạm Thanh H đã đủ yếu tố cấu thành tội “**Tổ chức đánh bạc**” theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra trong ngày 05/11/2022, H còn cho Lý Văn Th và Phạm Minh L thuê mượn địa điểm nơi mình quản lý để cho Thành và Luân tổ chức đánh bạc qua mạng nhằm hưởng lợi. Trong ngày 05/11/2022, Thành và Luân đặt máy laptop ở trước sân, đá gà qua mạng ăn tiền với Phạm Thanh Ph 02 trận gà với số tiền cá cược 250.000 đồng/1 trận, kết quả 01 trận hòa và 01 trận **thua**, Thành chung cho Phong số tiền 250.000 đồng, hành vi này của bị cáo Phạm Thanh H đã đủ yếu tố cấu thành tội “**Gá bạc**” theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện CĐ đã truy tố bị cáo Phạm Thanh H ra trước Tòa án nhân dân huyện CĐ để xét xử về tội danh và điều luật trên là có căn cứ.

[2.2] Các bị cáo Võ Thành Q, Trần Đỗ Ng, Phạm Thanh Kh, Đặng Hoàng G, Phạm Hữu K, Huỳnh Xuân Đ, Phạm Thanh Ph là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật. Nhưng vì mục đích tư lợi, các bị cáo đã được Phạm Thanh H tổ chức cho đá gà ăn tiền sát phạt lẫn nhau, số tiền sử dụng vào đánh bạc là 12.000.000 đồng gồm Võ Thành Q 2.000.000 đồng, Trần Đỗ Ng 2.000.000 đồng, Phạm Hữu K

2.000.000 đồng, Phạm Thanh Kh 4.800.000 đồng, Đặng Hoàng G 200.000 đồng, Huỳnh Xuân Đ 500.000 đồng, Phạm Thanh Ph 500.000 đồng nên đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện CD đã truy tố các bị cáo Võ Thành Q, Trần Đỗ Ng, Phạm Thanh Kh, Đặng Hoàng G, Phạm Hữu K, Huỳnh Xuân Đ, Phạm Thanh Ph ra trước Tòa án nhân dân huyện CD để xét xử về tội danh và điều luật trên là có căn cứ.

[3] Căn cứ quyết định hình phạt:

[3.1] Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Võ Thành Q đã bị kết án về tội “**Đánh bạc**” mới chấp hành xong hình phạt chính nhưng đến ngày 05/11/2022 chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung và án phí nên chưa được xóa án tích. Do đó, lần phạm tội này của bị cáo là thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo còn lại không có tình tiết tăng nặng.

[3.2] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi đã gây ra, nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Các bị cáo Trần Đỗ Ng, Phạm Thanh Kh, Đặng Hoàng G, Phạm Hữu K, Huỳnh Xuân Đ, Phạm Thanh Ph phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho **các bị cáo**. Bị cáo Phạm Thanh H đã tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính trong hành vi “Tổ chức đánh bạc”; bị cáo Trần Đỗ Ng có ông nội, bà cố nội, bà cố ngoại và chú ruột là người có công với cách mạng, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo cũng đã nộp lại số tiền thu lợi bất chính; Bị cáo Huỳnh Xuân Đ đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi; bị cáo Phạm Hữu K đã nộp lại số tiền sử dụng vào việc đánh bạc nên các bị cáo H, Ng, Đ, Khánh được **áp dụng** tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3.3] Về áp dụng hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo không những đã xâm phạm đến trật tự công cộng mà còn gây mất an ninh trật tự của địa phương, đó cũng là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác, nên cần phải xử lý, áp dụng hình phạt nghiêm để giáo dục các bị cáo và răn đe để phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét nhân thân, đánh giá mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của từng bị cáo để có hình phạt tương xứng.

Đối với bị cáo Phạm Thanh H là người đã có tiền án về tội “Tổ chức đánh bạc” và tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích lại tiếp tục có hành vi “Tổ chức đánh bạc” và “Gá bạc”. Do đó cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để **răn đe** và giáo dục bị cáo nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và 01 năm tù về tội “Gá bạc”, bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập **không ổn định** nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Võ Thành Q, bị **cáo có** một tiền án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích **lần** phạm tội này của bị cáo là thuộc trường hợp tái phạm. Do đó cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để **răn đe** và giáo dục bị cáo nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội “đánh bạc”, bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập **không ổn định** nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Đối với các bị cáo Trần Đỗ Ng, Phạm Thanh Kh, Đặng Hoàng G, Phạm Hữu K, Huỳnh Xuân Đ, Phạm Thanh Ph các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi của mình. Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, khách thể các bị cáo xâm phạm là trật tự công cộng, mục đích tư lợi, đánh bạc ăn thua bằng tiền, số tiền của riêng từng bị cáo tham gia đánh bạc dưới 5.000.000đồng nên chỉ cần áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ răn đe và **giáo dục** các bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội. Do áp dụng phạt tiền là hình phạt chính nên căn cứ điểm e khoản 2 Điều 32 Bộ luật Hình sự, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Phạm Thanh Kh, Trần Đỗ Ng, Phạm Hữu K, Đặng Hoàng G, Huỳnh Xuân Đ và Phạm Thanh Ph. Nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và lời bào chữa của **Luật sư**. Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt tiền thì cũng phải có sự phân hóa tính chất hành vi phạm đối với mỗi bị cáo trong đó bị cáo Phạm Thành Kh chơi với số tiền nhiều hơn các bị cáo và vai trò nhiều hơn nên áp dụng cao hơn so với các bị cáo khác, sau đó đến bị cáo Trần Đỗ Ng, bị cáo Phạm Hữu K, đến các bị cáo Đặng Hoàng G, Huỳnh Xuân Đ và Phạm Thanh Ph áp dụng như nhau.

[4] Về vật chứng:

[4.1] Đối với 01 (một) cân đồng hồ loại 05 kg, 02 (hai) cặp cựa sắt, 02 (hai) cái giỏ đệm cần tịch thu tiêu hủy.

[4.2] Đối với số tiền Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ đã xác định được sử dụng vào đánh bạc thì cần tịch thu sung **vào ngân sách nhà nước** số tiền 12.000.000 đồng tiền đánh bạc của các bị cáo và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J2 Pro của Phạm Thanh H sử dụng liên lạc tổ chức đánh bạc.

[5] Đối với **hành vi** đá gà qua mạng của Lý Văn Th, Phạm Minh L và hành vi tham gia đá gà Phạm Thanh Ph với Th và L với số tiền cá cược là 500.000 đồng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Th, L chưa có tiền án, tiền sự và hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CD chuyển hồ sơ cùng tang vật đến Công an huyện CD xử lý vi phạm hành chính theo **quy định** là phù hợp.

[6] Về án phí: Các bị cáo Phạm Thanh H, Võ Thành Q, Trần Đỗ Ng, Phạm Thanh Kh, Đặng Hoàng G, Phạm Hữu K, Huỳnh Xuân Đ, Phạm Thanh Ph phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh H phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 322; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Thanh H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh H phạm tội “Gá bạc”.

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 322; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Thanh H 01 (một) năm tù.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Tuyên bố bị cáo Võ Thanh Q phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Thành Q 09 (chín) tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh Kh phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; Điều 50; điểm i, s khoản 1; Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Thanh Kh 70.000.000đồng (bảy **mười** triệu đồng).

4. Tuyên bố bị cáo Trần Đỗ Ng phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; Điều 50; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Đỗ Ng 60.000.000đồng (sáu **mười** triệu đồng)

5. Tuyên bố bị cáo Phạm Hữu K phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; Điều 50; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Hữu K 50.000.000đồng (năm **mười** triệu đồng).

6. Tuyên bố bị cáo Đặng Hoàng G phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Hoàng G 30.000.000đồng (ba mươi triệu đồng).

7. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Xuân Đ phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Xuân Đ: 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng)

8. Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh Ph phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Thanh Ph 30.000.000đồng (ba mươi triệu đồng)

9. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy đối 01 (một) cân đồng hồ loại 05 kg, 02 (hai) cặp cựa sắt, 02 (hai) cái giỏ đệm.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: **Số tiền** 12.000.000 đồng và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J2 Pro.

(Vật chứng trên theo quyết định chuyển vật chứng số 18/QĐ-VKSCĐ ngày 07/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CĐ và số tiền theo giấy nộp tiền ngày 08/6/2023).

10. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Phạm Thanh H, Trần Đỗ Ng, Phạm Thanh Kh, Đặng Hoàng G, Phạm Hữu K, Huỳnh Xuân Đ, Phạm Thanh Ph mỗi bị cáo nộp 200.000đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định của Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An (01b);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An (01b);
- VKSND huyện (01b);
- CQĐT Công an cấp huyện (01b);
- Chi cục THADS huyện (01b);
- Bị cáo (01b);
- Các đương sự (01b);
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Thám